

**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**  
NGÀNH ĐÀO TẠO: RAU HOA QUẢ VÀ CẢNH QUAN  
CHUYÊN NGÀNH 1: SẢN XUẤT RAU HOA QUẢ TRONG NHÀ CÓ MÁI CHE  
CHUYÊN NGÀNH 2: THIẾT KẾ CẢNH QUAN

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
PKT01003: NGUYÊN LÝ KINH TẾ VI MÔ VÀ VĨ MÔ  
(PRINCIPLES OF MICROECONOMICS AND MACROECONOMICS)

**I. Thông tin về học phần**

- Học kì: 2
- Tín chỉ: **02 (Lý thuyết 2 – Thực hành 0 – Tự học: 6)**
  - Giờ tín chỉ đối với các hoạt động học tập
    - + Học lý thuyết trên lớp: 27 tiết
    - + Làm bài tập trên lớp: 03 tiết
- Giờ tự học: 90 tiết (theo kế hoạch cá nhân)
- Đơn vị phụ trách:
  - Bộ môn: Kinh tế
  - Khoa: Kinh tế & PTNT
- Học phần thuộc khối kiến thức:

Đại cương <input checked="" type="checkbox"/>		Cơ sở ngành <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành 1 <input type="checkbox"/>		Chuyên ngành 2 <input type="checkbox"/>	
Bắt buộc <input checked="" type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>	Bắt buộc <input type="checkbox"/>	Tự chọn <input type="checkbox"/>

- Ngôn ngữ giảng dạy: tiếng Anh  Tiếng Việt

**II. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo mà học phần đáp ứng**

\* Các chuẩn đầu ra và chỉ báo của chương trình đào tạo mà học phần đóng góp:

Chuẩn đầu ra của CTĐT Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo
<b>Kiến thức chung</b>	
CDR01.	1.3. Áp dụng kiến thức khoa học xã hội và sự hiểu biết về các vấn đề đương đại vào ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan.
<b>Kỹ năng chuyên môn</b>	
CDR07.	7.1. Phân tích thị trường nội địa.
	7.2. Phân tích thị trường thế giới.
	7.3. Đề xuất các chiến lược PT SP RHQ&CQ đáp ứng yêu cầu về sức khỏe cộng đồng, môi trường và kinh tế VN và hướng đến thị trường thế giới.
<b>Năng lực tự chủ và trách nhiệm</b>	

<b>Chuẩn đầu ra của CTĐT</b> Sau khi hoàn tất chương trình, sinh viên có thể:	<b>Chỉ báo của chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo</b>
CDR10.	10.3. Cởi mở với các ý tưởng khác biệt và sáng tạo.

### III. Mục tiêu và kết quả học tập mong đợi của học phần

**Mục tiêu:** Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên kiến thức về 10 nguyên lý cơ bản về kinh tế học, lý thuyết cầu cung, các hình thức kiểm soát giá cả như giá trần, giá sàn, lý thuyết doanh nghiệp, hệ thống kinh tế vĩ mô, mục tiêu và các chính sách kinh tế vĩ mô, thất nghiệp, lạm phát. Học phần rèn luyện cho người học kỹ năng vận dụng lý thuyết vào thực tế các vấn đề kinh tế vi mô và vĩ mô. Học phần hình thành cho người học thái độ nghiêm túc trong học tập và nghiên cứu.

**\* Kết quả học tập mong đợi của học phần:**

Học phần đóng góp cho Chuẩn đầu ra sau đây của CTĐT theo mức độ sau:

*I – Giới thiệu (Introduction); P – Thực hiện (Practice); R – Củng cố (Reinforce); M – Đạt được (Master)*

Mã HP	Tên HP	Mức độ đóng góp của học phần cho CDR của CTĐT				
		1.3	7.1	7.2	7.3	10.3
PKT01003	Nguyên lý kinh tế vi mô & vĩ mô	I	I	I	I	I

Ký hiệu	KQHTMĐ của học phần Hoàn thành học phần này, sinh viên thực hiện được	CĐR của CTĐT
Kiến thức		
K1	<b>Áp dụng</b> các nguyên lý kinh tế vi mô và vĩ mô vào các vấn đề kinh tế liên quan ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan	1.3
Kỹ năng		
K2	<b>Tích hợp</b> kiến thức lý thuyết với thực tiễn tình hình kinh tế của Việt Nam vào các bài tập kinh tế có liên quan đến lĩnh vực rau hoa quả và cảnh quan.	7.1
K3	<b>Tích hợp</b> kiến thức lý thuyết với thực tiễn tình hình kinh tế của thế giới vào các bài tập kinh tế liên quan đến lĩnh vực rau hoa quả và cảnh quan.	7.2
K4	<b>Đề xuất</b> các giải pháp phát triển sản phẩm rau quả cảnh quan thông qua các bài tập nhằm tối ưu hóa các lựa chọn kinh tế đối với các doanh nghiệp của thị trường rau hoa quả và cảnh quan.	7.3
Năng lực tự chủ và trách nhiệm		
K5	<b>Nhận biết</b> sự cần thiết phải cởi mở trong nghiên cứu bài, làm bài tập, tìm hiểu những kiến thức liên quan với phương pháp học tập sáng tạo	10.3

### IV. Nội dung tóm tắt của học phần

PKT01003. Nguyên lý kinh tế vi mô, vĩ mô (Principles of Microeconomics and Macroeconomics) (2TC: 2 - 0 - 6).

Giới thiệu những nguyên lý cơ bản về Kinh tế học vi mô, Vận dụng kinh tế học vi mô vào phân tích thị trường nông nghiệp, Kinh tế học vĩ mô, Vận dụng kinh tế học vĩ mô phân tích chính sách. 3



phần, (A) Những vấn đề chung về kinh tế học, (B) Những nguyên lý cơ bản về kinh tế vi mô, (C) Những nguyên lý cơ bản của kinh tế vĩ mô.

## V. Phương pháp giảng dạy và học tập

### 1. Phương pháp giảng dạy

Bảng 1: Phương pháp giảng dạy

PPGD \ KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5
<b>Thuyết giảng</b>					
-Trực tiếp	x	x	x	x	x
-Trực tuyến qua MS Teams	x	x	x	x	x

### 2. Phương pháp học tập

- Ghi chép bài đầy đủ những nội dung giảng viên dạy để tiếp tục tự học ở nhà
- Chủ động tự học tập và làm bài tập ở mỗi chương.
- Chủ động, tích cực tham gia thảo luận ở trên lớp với các vấn đề được vận dụng từ lý thuyết.
- Sử dụng thành thạo Internet trong học tập trực tuyến

## VI. Nhiệm vụ của sinh viên

- Chuyên cần: Có mặt trên lớp học ít nhất 75% (đối với sinh viên học 1 chương trình) hoặc 65% (đối với sinh viên học cùng lúc hai chương trình hoặc học vượt). Sinh viên tham gia trễ 15 phút so với giờ bắt đầu sẽ không được tham gia buổi học. Sinh viên phải mở webcam khi giáo viên yêu cầu nếu học trực tuyến, phải tham gia tương tác tất cả các hoạt động đào tạo. Cần chuẩn bị sẵn sàng thẻ sinh viên để điểm danh đầu giờ và ngẫu nhiên (nếu có).
- Chuẩn bị cho bài giảng: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải đọc tài liệu bao gồm bài giảng dạng slide do giảng viên phát, giáo trình tham khảo do giảng viên giới thiệu trước khi đến lớp.
- Bài tập: Tất cả sinh viên tham dự học phần này phải hoàn thành các bài tập về nhà
- Thi giữa kì: Tất cả sinh viên phải làm bài kiểm tra giữa kỳ dạng tự luận hoặc trắc nghiệm, giới hạn là nội dung của phần A và B.
- Thi cuối kì: Tất cả sinh viên phải làm bài kiểm tra cuối kỳ dạng tự luận hoặc trắc nghiệm, nội dung là toàn bộ môn học.

## VII. Đánh giá và cho điểm

### 1. Thang điểm: 10

2. Điểm trung bình của học phần là tổng điểm của các rubric nhân với trọng số tương ứng của từng rubric

### 3. Phương pháp đánh giá

Bảng 2. Ma trận đánh giá

KQHTMD	K1	K2	K3	K4	K5	Thời gian/tuần học
<b>Đánh giá quá trình (40%)</b>						
Rubric 1. Tham dự lớp (10%)					x	Tuần 1 - 10
Rubric 2. Bài tập (10%)		x	x	x		Tuần 3 - 10
Rubric 3: Kiểm tra giữa kỳ (20%)	x					Tuần 6
<b>Đánh giá cuối kì (60%)</b>						
Rubric 4: Thi cuối kỳ (60%)	x	x	x	x		Lịch thi chung của Học viện

Rubric 1. Chuyên cần (Tham dự lớp)

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 – 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham dự, tham gia thảo luận và tương tác với giảng viên	50	Luôn chú ý và tham gia các hoạt động của lớp học, thường xuyên tương tác với giảng viên trong hỏi và trả lời	Khá chú ý, có tham gia tương tác với giảng viên và bài học	Có chú ý, ít tham gia tương tác với giảng viên và bài học	Không chú ý/không tham gia tương tác với giảng viên và bài học
Thời gian tham dự	50	Mỗi buổi học là 5% và không được vắng quá 2 buổi			

Rubric 2. Bài tập

Tiêu chí	Trọng số (%)	Tốt 8.5 - 10 điểm	Khá 6.5 – 8.4 điểm	Trung bình 4.0 – 6.4 điểm	Kém 0 – 3.9 điểm
Thái độ tham gia	30	Làm đầy đủ bài tập, trình bài cẩn thận	Làm bài tập đầy đủ	Chưa làm đủ bài tập	Không làm bài tập
Phương pháp làm bài tập	30	Sử dụng đúng công thức, phương pháp giải sáng tạo	Sử dụng đúng công thức	Sử dụng gần đúng công thức hoặc áp dụng gần đúng phương pháp giải bài tập	Không sử dụng đúng công thức hoặc phương pháp giải bài tập
Chất lượng bài tập	40	Kết quả đúng, trả lời đủ câu hỏi	Kết quả đúng	Kết quả có một phần đúng	Kết quả sai

Bảng 3. Chỉ báo thực hiện các KQ học tập mong đợi của học phần dành cho thi giữa kỳ và cuối kỳ

KQHTM Đ	Chỉ báo thực hiện KQHTMĐ
K1	Chỉ báo 1: Lựa chọn đúng các nội dung về 10 nguyên lý kinh tế cơ bản, các khái niệm cơ bản về kinh tế học, lý thuyết lựa chọn và các mô hình kinh tế Chỉ báo 2: Lựa chọn đúng các tiêu chí phản ánh lý thuyết kinh tế vi mô ứng dụng đối với các doanh nghiệp và người tiêu dùng của ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan Chỉ báo 3: Lựa chọn đúng các tiêu chí phản ánh lý thuyết kinh tế vĩ mô tác động tới ngành công nghệ rau hoa quả và cảnh quan
K2	Chỉ báo 4: Lựa chọn đúng các phương án tình hình kinh tế trong nước vào các bài tập liên quan đến lĩnh vực rau hoa quả và cảnh quan
K3	Chỉ báo 5: Lựa chọn đúng các phương án tình hình kinh tế nước ngoài vào các bài tập liên quan đến lĩnh vực rau hoa quả và cảnh quan
K4	Chỉ báo 6: Lựa chọn đúng các phương án tối đa hóa sản lượng, tối thiểu hóa chi phí, tối



đa hóa doanh thu, tối đa hóa lợi nhuận của doanh nghiệp của thị trường rau hoa quả và cảnh quan
---

#### 4. Các yêu cầu, quy định đối với học phần

*Đi học muộn và nghỉ học:* Tất cả các trường hợp đi học muộn 15 phút sẽ không được vào lớp hoặc đăng nhập phần mềm MS Team muộn 15 phút sẽ bị tính là vắng và nghỉ quá 2 buổi học sẽ không được thi.

*Tham dự các bài thi:* Không tham gia bài thi giữa kì sẽ không được tham gia thi cuối kỳ.

*Yêu cầu về đạo đức:* Nghiêm túc, ý thức kỷ luật tốt, không nói chuyện, không làm việc riêng trong lớp học.

### VIII. Giáo trình/ tài liệu tham khảo

#### \* Sách giáo trình/Bài giảng:

1. Nguyễn Văn Song, Nguyễn Minh Đức, Ngô Minh Hải, Thái Thị Nhung, Nguyễn Thị Huyền Châm, Đoàn Bích Hạnh, Đồng Thanh Mai, Bùi Thị Khánh Hòa (2022). Giáo trình Nguyên lý Kinh tế. NXB Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Việt Nam.

#### \* Tài liệu tham khảo khác:

2. Vũ Kim Dũng và Nguyễn Văn Công (2018). Giáo trình kinh tế học tập 1. Nhà xuất bản Đại học kinh tế quốc dân. Việt Nam.

3. Vũ Kim Dũng và Nguyễn Văn Công (2018). Giáo trình kinh tế học tập 2. Nhà xuất bản Đại học kinh tế quốc dân. Việt Nam.

4. N. Gregory Mankiw, (2018), Principles of Microeconomics, Seventh Edition, United States of America

5. Lương Thị Dân, Đồng Thanh Mai, Thái Thị Nhung, Nguyễn Thị Huyền Châm, Trần Thị Minh Hòa (2022). Bài tập Kinh tế vi mô 1. NXB Học viện Nông nghiệp Việt nam. Việt Nam.

6. Nguyễn Tất Thắng, Trần Đức Trí, Nguyễn Thị Thu Quỳnh, Đoàn Bích Hạnh, Bùi Thị Khánh Hòa (2022). Giáo trình kinh tế vĩ mô 1. NXB Học viện Nông nghiệp Việt Nam. Việt Nam.

### IX. Nội dung chi tiết của học phần

Tuần	Nội dung	KQHTMĐ của học phần
	<b>PHẦN A. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KINH TẾ HỌC</b>	
	<i>Chương 1: Mười nguyên lý cơ bản của kinh tế học</i>	
1	<i>A/ Các nội dung chính trên lớp: (2 tiết)</i> <b>Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết)</b> 1.1 Bài học thứ 1: Con người ra quyết định như thế nào? 1.2 Bài học thứ 2: Con người tương tác với nhau như thế nào? 1.3. Bài học thứ 3: Nền kinh tế vận hành như thế nào?	K1, K3
	<i>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</i> Sinh viên ôn lại 10 bài học (10 nguyên lý của Kinh tế học) và vận dụng	K1, K5
1+2	<i>Chương 2: Các khái niệm cơ bản của kinh tế học</i>	

	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (2 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (2 tiết)</b>  2.1. Một số khái niệm  2.2. Doanh nghiệp và ba vấn đề cơ bản của tổ chức kinh tế  2.3. Lý thuyết lựa chọn kinh tế tối ưu  2.4. Các mô hình kinh tế</p>	K1, K3
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (6 tiết)</b>  Đối tượng, nội dung và phương pháp nghiên cứu môn học</p>	K1, K3, K5
	<p><b>PHẦN B. NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA KINH TẾ HỌC VI MÔ</b></p>	
	<p><b>Chương 1: Lý thuyết cầu – cung</b></p>	
2+3	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (6 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (5 tiết)</b>  1.1. Cầu  1.2. Cung  1.3. Quan hệ cung cầu  1.4. Độ co giãn cầu - cung  <b>Bài tập (1 tiết)</b>  Các bài tập liên quan đến cân bằng cung, cầu và độ co giãn</p>	K2, K3, K4
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (18 tiết)</b>  Yêu cầu sinh viên tìm hiểu thêm về các ví dụ giá trần, giá sàn trong thực tiễn Việt Nam  Sinh viên thực hành bài tập về viết phương trình hàm cầu, hàm cung. Tính giá và lượng cân bằng.  Sinh viên đọc thêm về Độ co giãn cầu theo giá hàng hóa có liên quan và độ co giãn của cầu theo thu nhập</p>	K2, K5
	<p><b>Chương 2: Lý thuyết hành vi người tiêu dùng</b></p>	
3	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</b>  2.1. Lý thuyết lợi ích  2.2. Đường ngân sách  2.3. Đường bàng quang  <b>Bài tập: (1 tiết)</b>  Bài tập tối đa hóa lợi ích (<math>TU_{max}</math>)</p>	K2, K3, K5
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</b>  Sinh viên tìm hiểu thêm về đường bàng quan và đường ngân sách trong trường hợp đặc biệt, với các hàng hóa thay thế hoặc bổ sung hoàn toàn.</p>	K2, K5
	<p><b>Chương 3: Lý thuyết hành vi của doanh nghiệp</b></p>	
4	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (5 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</b></p>	K2, K3, K4



	<p>3.1 Lý thuyết sản xuất  3.2. Lý thuyết chi phí  3.3 Lý thuyết lợi nhuận  3.4 Tối đa hóa lợi nhuận trong thị trường cạnh tranh hoàn hảo  3.5 Tối đa hóa lợi nhuận trong thị trường độc quyền  <b>Bài tập (1 tiết)</b>  Các bài tập liên quan đến TC, TR, TPr</p>	
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (15 tiết)</b>  Sinh viên đọc thêm về Chi phí dài hạn, Tối đa hóa lợi nhuận trong sản xuất dài hạn</p>	K2, K5
	<b>PHẦN C. NHỮNG NGUYÊN LÝ CƠ BẢN CỦA KINH TẾ HỌC VĨ MÔ</b>	
	<b>Chương 1: Khái quát kinh tế học vĩ mô</b>	
4+5	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (3 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (3 tiết)</b>  1.1. Hệ thống kinh tế vĩ mô  1.2 Mục tiêu và các chính sách kinh tế vĩ mô</p>	K2, K3
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (9 tiết)</b>  Yêu cầu sinh viên tìm hiểu về các chính sách kinh tế vĩ mô ở Việt Nam</p>	K2, K5
	<b>Chương 2: Chỉ tiêu đo lường thành tựu kinh tế quốc dân</b>	
5	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</b>  2.1. Tổng sản phẩm quốc dân, tổng sản phẩm quốc nội  2.2 Phương pháp xác định tổng sản phẩm quốc nội (GDP)</p>	K2, K3,
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: ( 12 tiết)</b>  Yêu cầu sinh viên tìm hiểu về vai trò của GDP và GNP trong nền kinh tế. So sánh các chỉ số đó của Việt Nam và thế giới trong những năm qua</p>	K2, K5
	<b>Chương 3: Thất nghiệp và lạm phát</b>	
6	<p><b>A/Tóm tắt các nội dung chính trên lớp: (4 tiết)</b>  <b>Nội dung GD lý thuyết: (4 tiết)</b>  3.1. Thất nghiệp  3.2. Lạm phát</p>	K2, K3
	<p><b>B/Các nội dung cần tự học ở nhà: (12 tiết)</b>  Yêu cầu sinh viên tìm hiểu về số liệu của tình hình lạm phát và thất nghiệp ở Việt Nam trong những năm qua.</p>	K2, K5

**X. Yêu cầu của giảng viên đối với học phần**

- Phòng học, thực hành: rộng rãi, thoáng mát.
- Phương tiện phục vụ giảng dạy: đầy đủ loa, mic, máy chiếu, dụng cụ hỗ trợ khác.
- Sinh viên tham gia lớp học để tương tác với giảng viên tại địa chỉ Elearning: <http://elearning.vnua.edu.vn/admin/ChapSubjects/nguyen-ly-kinh-te-vi-mo-va-vi-mo-pkt01003?7J5po7rCNAN0wNO3xpFRttZUCo9PzyursOFQheNt> và/hoặc lớp học phần trên MS.Teams.

**P.TRƯỞNG BỘ MÔN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Thu Quỳnh

**TRƯỞNG KHOA**

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Minh Hiền

Hà Nội, ngày...20...tháng...7...năm...2022

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

(Ký và ghi rõ họ tên)

TS. Nguyễn Minh Đức

**GIÁM ĐỐC**

(Ký và ghi rõ họ tên)

GS.TS. Phạm Văn Cường



## PHỤ LỤC

### THÔNG TIN VỀ ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN GIẢNG DẠY HỌC PHẦN

#### Giảng viên phụ trách học phần

Họ và tên: <b>Nguyễn Tất Thắng</b>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 091 944 8688
Email: <a href="mailto:nguyenduongthang@yahoo.com">nguyenduongthang@yahoo.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua điện thoại.	

#### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Nguyễn Minh Đức</b>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0902181059
Email: <a href="mailto:nmduc@vnua.edu.vn">nmduc@vnua.edu.vn</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email.	

#### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Nguyễn Thị Thu Quỳnh</b>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 093 456 0512
Email: <a href="mailto:nttquynh@gmail.com">nttquynh@gmail.com</a> / <a href="mailto:nttquynh@vnua.edu.vn">nttquynh@vnua.edu.vn</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: qua email.	

#### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Ngô Minh Hải</b>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 098 827 8238
Email: <a href="mailto:hainm2710@gmail.com">hainm2710@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email và điện thoại.	

#### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Trần Đức Trí</b>	Học hàm, học vị: Tiến sĩ
--------------------------------	--------------------------

Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0982518766
Email: <a href="mailto:ductri1002@gmail.com">ductri1002@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Qua email và điện thoại.	

#### **Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: <b>Nguyễn Thị Huyền Châm</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0976090107
Email: <a href="mailto:nguyenhuyencham@gmail.com">nguyenhuyencham@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	Qua email

#### **Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: <b>Đông Thanh Mai</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0932224717
Email: <a href="mailto:dongthanhmai@gmail.com">dongthanhmai@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	Qua email

#### **Giảng viên phụ trách môn học**

Họ và tên: <b>Thái Thị Nhung</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ:
Email: <a href="mailto:nhungthai86@gmail.com">nhungthai86@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/b-mon-kinh-t.html</a>
Cách liên lạc với giảng viên:	Qua email

#### **Giảng viên giảng dạy học phần**

Họ và tên: <b>Đoàn Bích Hạnh</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0985931234
Email: <a href="mailto:hanhdoan2010@gmail.com">hanhdoan2010@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	



### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Bùi Thị Khánh Hòa</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0966108238
Email: <a href="mailto:buihikhanhhoa.vna@gmail.com">buihikhanhhoa.vna@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	

### Giảng viên giảng dạy học phần

Họ và tên: <b>Phan Xuân Tân</b>	Học hàm, học vị: Thạc sĩ
Địa chỉ cơ quan: Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn	Điện thoại liên hệ: 0989613691
Email: <a href="mailto:phanxuantan.hua@gmail.com">phanxuantan.hua@gmail.com</a>	Trang web: <a href="http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te">http://www.vnua.edu.vn/khoa/ktptnt/index.php/b-mon-kinh-te</a>
Cách liên lạc với giảng viên: Điện thoại	

### BẢNG TÓM TẮT TƯƠNG THÍCH GIỮA KQHTMĐ, DẠY- HỌC VÀ ĐÁNH GIÁ

KQHTMĐ	K1	K2	K3	K4	K5
<b>DẠY VÀ HỌC</b>					
Thuyết trình lý thuyết	x	x	x	x	x
<b>ĐÁNH GIÁ</b>					
Rubric 1. Đánh giá tham dự lớp					x
Rubric 2. Bài tập		x	x	x	
Rubric 3. Thi giữa kỳ	x				
Rubric 4. Thi cuối kỳ	x	x	x	x	

### CÁC LẦN CẢI TIẾN ĐỀ CƯƠNG:

- Lần 1: 7/ 2018  
Rà soát và cập nhật nội dung và kiến thức học phần, bài giảng theo xu hướng của ngành.
- Lần 2: 7/ 2019  
Rà soát và cập nhật phương pháp giảng dạy và phương pháp đánh giá, bổ sung hình thức thi trắc nghiệm (rubric 3 và rubric 4).
- Lần 3: 7/ 2020  
Rà soát và cập nhật tài liệu tham khảo.  
Tăng số tín chỉ tự học từ gấp 2 lần thành gấp 3 lần số tín chỉ lý thuyết..  
Bổ sung phương pháp giảng dạy online qua phần mềm MS Teams.
- Lần 4: 7/ 2021  
Bổ sung hình thức học qua E – learning
- Lần 5: 7/2022  
Rà soát, cập nhật tài liệu tham khảo